

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BG
TỈNH BG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2023/HS-ST
Ngày 17-05-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn PH Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Biên.

2. Ông Nguyễn Văn Tư.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn H4 - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố BG.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố BG tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố BG, tỉnh BG xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm Th lý số: 53/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2023/HSST-QĐ ngày 08 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **La Thế Ch**, sinh năm 1995 tại Huyện LN, tỉnh BG; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã K, Huyện LN, tỉnh BG; Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố P3, phường D, thành phố BG, tỉnh BG; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán Chí; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông La Văn C, sinh năm 1963 (đã chết) và bà Ngô Thị M, sinh năm 1969; Bị cáo có vợ là Ninh Thị H, sinh năm 1996 và có 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/5/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh BG.

(Có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: **Nguyễn Thị Thanh H**, sinh năm 1994 tại tỉnh BN; Tên gọi khác: không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố TC, thị trấn Ch, Huyện LN, tỉnh BG; Chỗ ở hiện nay: Căn hộ 1017, tòa nhà 18 tầng, chung cư QM, phường Hoàng Văn Th, thành phố BG; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Đình L, sinh năm 1964 và bà Bùi Thị Th, sinh năm 1971; Bị cáo có CH3 là Trần Việt T, sinh năm 1989 (đã ly hôn) và có 03 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm

2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/5/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh BG.

(Có mặt tại phiên tòa)

3. Họ và tên: **Trần Quang H1**, sinh năm 1999 tại huyện VY, tỉnh BG; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn YN, thị trấn N, huyện VY, tỉnh BG; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Hoàng H, sinh năm 1978 và bà Đỗ Thị X, sinh năm 1978; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 29/11/2021 bị Công an huyện VY xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/5/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh BG.

(Có mặt tại phiên tòa)

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 2003.

ĐKHKT: Thôn M, xã K Thành, huyện LN, tỉnh BG.

Nơi ở hiện nay: Số 08, ngõ 218, đường C, phường V, thành phố LS, tỉnh LS.

(Vắng mặt)

- Chị Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 2002.

ĐKHKT: Thôn Đ, xã ĐV, huyện YT, tỉnh BG.

Chỗ ở hiện nay: Căn hộ 1017, tòa nhà 18 tầng, chung cư QM, phường Hoàng Văn Th, thành phố BG, tỉnh BG.

(Vắng mặt)

- Chị Vi Thị L, sinh năm 1998.

ĐKHKT: Thôn Đ, xã K, huyện LN, tỉnh BG.

Nơi ở hiện nay: Số 21, đường Nguyễn Thị Minh K, phường D, thành phố BG, tỉnh BG.

(Vắng mặt)

- Chị Vi Thị Ngọc V, sinh năm 2000.

ĐKHKT: Thôn Hợp N, xã LS, huyện CL, tỉnh LS.

Nơi ở hiện nay: Thôn T, xã Q, Huyện VY, tỉnh BG.

(Vắng mặt)

- Chị Vũ Thị H3, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Số 299, đường G, phường DK, thành phố BG, tỉnh BG.

(Vắng mặt)

- Anh Lý Văn H4, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn C, xã K, Huyện LN, tỉnh BG.

(Vắng mặt)

- Anh Nguyễn Minh H5, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Tổ dân phố Phúc Lâm, thị trấn Nénh, Huyện VY, tỉnh BG.

(Vắng mặt)

- Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số 29, ngõ 100, đường Trần Nguyên Ha, phường Trần Nguyên Ha, thành phố BG, tỉnh BG.

(Vắng mặt)

* Người chứng kiến:

- Chị Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số 574 đường LL, phường Hoàng Văn Th, thành phố BG, tỉnh BG

(Vắng mặt)

- Ông Lương Ngọc Đ, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Xã Tân H4, Huyện LG, tỉnh BG.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 4/2022, Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1994, trú tại Tổ dân phố TC, thị trấn C, Huyện LN, tỉnh BG hợp đồng thuê căn hộ 1017, tòa nhà 18 tầng, chung cư QM, phường Hoàng Văn Th, thành phố BG để ở. Sau đó, H rủ Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 2002 trú tại xã ĐV, Huyện YT, tỉnh BG là người quen đến ở cùng để phụ giúp cho H kinh doanh bán quần áo.

La Thế Ch, sinh năm 1995, đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn N, xã K, Huyện LN, tỉnh BG có quan hệ tình cảm với Vi Thị L, sinh năm 1998 trú tại thôn Đ, xã K, Huyện LN. Hai người thuê trọ chung sống cùng nhau tại số nhà 21, ngõ 405, đường Nguyễn Thị Minh Kh thuộc tổ dân phố PM 3, phường DK, thành phố BG.

Trần Quang H1, sinh năm 1999, trú tại thôn YN, thị trấn N, Huyện VY, tỉnh BG có bạn gái là Vi Thị Ngọc V, sinh năm 2000 trú tại thôn H, xã L, Huyện CL, tỉnh LS. Ngày 23/4/2022, H1 và V đến phòng trọ của Ch chơi và ở tại đây.

Khoảng 18 giờ ngày 30/4/2022 tại phòng trọ của La Thế Ch ở số nhà 21, ngõ 405, đường Nguyễn Thị Minh Kh thì Ch, Thanh H, H1, L, V, C cùng nhau ăn uống mừng sinh nhật cho H1. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày sau khi ăn uống xong thì L, V, C cùng nhau đi dọn dẹp và rửa bát. Ch, H, H1 đi lên gác xép nói chuyện. Ba người thống nhất với nhau mua ma túy đem về căn hộ chung cư QM của H thuê để tổ chức cho mọi người cùng sử dụng mừng sinh nhật của H1 và kỳ nghỉ lễ 30/4.

La Thế Ch khai biết thông tin Nguyễn Minh H5, sinh năm 1997 ở tổ dân phố Phúc Lâm, thị trấn Nénh, Huyện VY, tỉnh BG có bán ma túy nhưng Ch không quen biết và không có số điện thoại của H5. Do Ch biết Lý Văn H4, sinh năm 1996 ở thôn Cẩm Vải, xã Kiên Lao, Huyện LN, tỉnh BG (là người quen của Ch) từng có thời gian làm quản lý nhân viên nữ phục vụ các quán hát trên địa bàn Huyện VY

nên Ch gọi điện cho H4 hỏi để xin số điện thoại của H5 nhưng Ch không nói cho H4 biết mục đích xin số điện thoại. Lúc này, H4 đang cùng bạn gái là Nguyễn Thị H, sinh năm 2003, trú tại thôn M, xã K, Huyện LN, tỉnh BG ở nhà nghỉ tại xã SM, thành phố BG. H4 không lưu số điện thoại của H5 nhưng đã kết bạn trên Facbook nên H4 liên lạc qua Facbook và xin số điện thoại của H5 là 0968.299.997. Sau đó, H4 nhắn tin cho Ch biết số điện thoại của H5 rồi đi ngủ.

Sau khi được H4 nhắn tin cho số điện thoại, Ch bảo H1 gọi điện thoại cho H5 để đặt mua ma túy (gồm 5 viên ma túy MDMA và số lượng Ketamine đủ cho 7 đến 8 người sử dụng) thì H1 đồng ý. H1 dùng số điện thoại 0966.701.387 của H1 gọi đến số điện thoại 0968.299.997 của H5 đặt mua số lượng ma túy như Ch dặn thì H5 đồng ý. Sau đó, H5 nhắn tin cho H1 biết tiền mua ma túy là 12.500.000 đồng và số tài khoản ngân hàng MB Bank của H5. H1 nói cho Ch và H biết số tiền mua ma túy và gửi cho Ch số tài khoản của H5 để ch1ền trả tiền mua ma túy.

Khi biết số tiền mua ma túy phải thanh toán thì Ch và H cùng thỏa thuận, thống nhất là Ch góp 9.500.000 đồng, H góp 3.000.000 đồng và sẽ đưa cho Ch số tiền này sau. Do Ch và L sống chung với nhau như vợ ch3 nên Ch gửi cho L số tài khoản của H5 và bảo ch1ền 12.500.000 đồng đến tài khoản này nhưng không nói về lý do, mục đích ch1ền tiền. Bản thân L khai đã nhiều lần được Ch bảo ch1ền tiền liên quan đến cuộc sống, sinh hoạt chung nên lần này L cũng không hỏi lý do, mục đích ch1ền tiền. Vì tài khoản của không đủ tiền nên L nói cho Ch biết. Ch đưa cho H 7.000.000 đồng tiền mặt và bảo H ch1ền khoản cho L số tiền này. H ch1ền khoản cho L 7.000.000 đồng. Ch ch1ền khoản cho L 2 lần với tổng số tiền 2.970.000 đồng. Sau đó, L ch1ền 12.500.000 đồng đến tài khoản của H5 theo yêu cầu của Ch.

Sau khi thống nhất về địa điểm sử dụng ma túy, Nguyễn Thị Thanh H đi xe máy đưa C đi về phòng 1017, tòa nhà 18 tầng, chung cư QM trước. Còn Ch mang theo 01 chiếc loa nHa hiệu Harman/Kardon và đèn ch5 Laser cùng mọi người đi taxi đến căn hộ của H ở chung cư QM. Tại đây, Ch gọi điện thoại rủ Lý Văn H4 còn H gọi điện thoại rủ Vũ Thị H3, sinh năm 1993 ở tổ dân phố Giáp T, phường DK, thành phố BG là người quen của H hẹn đến phòng của H ở chung cư QM để sử dụng ma túy thì H4 và H3 đồng ý.

Khoảng 21 giờ 40 phút cùng ngày, Trần Quang H1 nhận được điện thoại từ số 0399.444.115 của một đàn ông không quen biết gọi đến để giao ma túy. H1 bảo người đàn ông này mang ma túy đến căn hộ 1017 chung cư QM. Khoảng 21 giờ 55 phút cùng ngày có một người đàn ông đem một gói bông gạc màu trắng đựng ma túy đến ném vào trong cửa căn hộ 1017. H1 cầm gói bông gạc vào phòng kiểm tra thấy bên trong có 01 túi nilon đựng 03 viên ma túy MDMA; 01 túi nilon đựng 02 viên ma túy MDMA và 01 túi nilon đựng ma túy Ketamine. H1 vứt gói bông gạc vào túi rác trong phòng bếp rồi đem số ma túy này vào để ở bàn Tr điểm trong

phòng ngủ của H. Ch lấy đĩa sứ hình bầu dục để ra giường. Một lúc sau, Lý Văn H4 cùng bạn gái là Nguyễn Thị H đi đến thì Ch và L ra phòng khách tiếp và nói chuyện.

Tại phòng ngủ của Nguyễn Thị Thanh H thì H1 lấy các viên ma túy MDMA từ hai túi nilon ra bẻ làm đôi rồi đưa V, H sử dụng. C tự lấy nửa viên ma túy MDMA ở bàn Tr điểm và sử dụng. Sau đó, Ch, L, H4, H đi vào thì H1 lấy hai nửa viên ma túy MDMA đưa cho H4, H sử dụng. Ch, L tự lấy nửa viên ma túy MDMA ở bàn Tr điểm để sử dụng. H1 cầm đĩa sứ hình bầu dục ra nhà vệ sinh, dùng bật lửa hơi nóng đĩa mang vào phòng ngủ rồi đổ một phần túi ma túy Ketamine ra đĩa. Thanh H hỏi mượn C thẻ ATM thì C lấy thẻ ATM để lên đĩa sứ. H1 cầm đĩa ma túy Ketamine ra phòng khách, Ch dùng đèn pin điện thoại soi vào đĩa để H1 dùng thẻ ATM xào ma túy. H1 bê đĩa ma túy vào phòng ngủ rồi hỏi ai có tờ tiền nào không thì được L đưa cho tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. H1 quán tờ tiền thành ông hút, dùng thẻ ATM kẻ ma túy ở đĩa thành các đường nhỏ rồi đưa Thanh H, V, L, Ch, H4, C và Nguyễn Thị H sử dụng rồi H1 cũng tự sử dụng. Trong lúc mọi người đang sử dụng ma túy thì Vũ Thị H3 đi đến. Nguyễn Thị Thanh H ra mở cửa cho H3 vào trong nhà. Sau đó, H3 tự bê đĩa ma túy Ketamine để sử dụng. C ra bếp mang đĩa sứ hình tròn vào phòng để gọt hoa quả thì H1 lấy đĩa này tiếp tục xào ma túy cho mọi người cùng sử dụng. Các đối tượng sử dụng ma túy và mở loa nghe nhạc đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 01/5/2022 thì bị Công an thành phố BG kiểm tra, lập biên bản bắt quả tang. Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm:

- 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng trên mặt đĩa đựng: Chất bột màu trắng nghi là ma túy được cho vào 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa và viền màu đỏ được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT1” (được phát hiện và thu giữ trên đệm, giường trong phòng ngủ của Nguyễn Thị Thanh H).

- 01 thẻ ngân hàng Vietcombank mang tên NGUYEN THI KIM CUC có bám dính chất bột màu trắng; 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng được quán thành ông hút và có dính bên ngoài bằng 02 vỏ đầu lọc thuốc lá có bám dính chất bột màu trắng; 01 bật lửa gas màu xanh được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT2” (được phát hiện và thu giữ trên đệm, giường trong phòng ngủ của Nguyễn Thị Thanh H).

- 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa và viền màu đỏ bên trong đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT3” (được phát hiện và thu giữ tại ngăn thứ 2 của kệ đồ cuối chân giường trong phòng ngủ của Nguyễn Thị Thanh H).

- 02 vỏ túi nilon màu trắng đều có một đầu có rãnh khóa nhựa và viền màu xanh, bên trong đều bám dính chất bột màu xanh nghi là ma túy được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT4” (được phát hiện và thu giữ tại mặt bàn Tr điểm trong phòng ngủ của Nguyễn Thị Thanh H).

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ những vật chứng, tài sản khác có liên quan gồm:

- 03 đèn cH5 Laser (gồm có 01 đèn màu trắng, 01 đèn màu trắng bạc có nHa hiệu SF - 8386, 01 đèn màu đen có nHa hiệu TX - 888).

- 01 chiếc loa màu đen nHa hiệu Harman/Kardon.

- Tạm giữ của Nguyễn Thị Thanh H: 01 điện thoại di động nHa hiệu Iphone 13 Pro Max màu gold, số IMEI 353324653333168.

- Tạm giữ của Vi Thị L 01 điện thoại di động nHa hiệu Iphone XS Max màu vàng, số IMEI 353107100846118, đã qua sử dụng; 01 căn cước công dân mang tên Vi Thị L và số tiền 6.400.000 đồng.

- Tạm giữ của La Thế Ch: 01 điện thoại di động nHa hiệu Iphone XS Max màu trắng số IMEI 357263090518047; 01 CMTND mang tên La Thế Ch.

- Tạm giữ của Lý Văn H4: 01 điện thoại di động nHa hiệu Iphone 11 Pro màu vàng, số IMEI 353234102304076.

- Tạm giữ của Trần Quang H1: 01 điện thoại di động nHa hiệu Iphone XS Max màu vàng, số IMEI 357264095516127 và 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đỏ.

- Tạm giữ của Nguyễn Thị H: 01 điện thoại di động nHa hiệu Iphone XS Max màu vàng, số IMEI 353093100526712.

- Tạm giữ của Nguyễn Thị Kim C: 01 điện thoại di động nHa hiệu Iphone 11 Pro màu xanh, số IMEI 353834107671062 và 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị Kim C

- Tạm giữ của Vi Thị Ngọc V 01 điện thoại di động nHa hiệu Iphone 11 Pro Max màu xám xanh, số IMEI 353896109375687.

- Tạm giữ của Vũ Thị H3: 01 điện thoại di động nHa hiệu Iphone XS Max màu vàng, số IMEI 353112101467708 và số tiền 4.000.000 đồng.

Hồi 06 giờ 15 phút cùng ngày, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị Thanh H tại căn hộ 1017, chung cư QM, phường Hoàng Văn Th, thành phố BG đã thu giữ:

- 01 đĩa sứ hình bầu dục màu trắng trên mặt đĩa có bảm dính chất bột màu trắng nghi là ma túy được niêm phong trong phong bì ký hiệu “KX1” (được phát hiện thu giữ tại mặt kệ ti vi trong phòng khách).

- 01 cuộn bông gạc vải màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu “KX2” (được phát hiện thu giữ trong túi rác tại phòng bếp).

- Số tiền 7.000.000 đồng thu giữ trong túi xách tại ngăn tủ quần áo trong phòng ngủ.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố BG đã trưng cầu giám định chất nghi ma túy trên số vật chứng đã thu giữ khi bắt quả tang và khi khám xét.

Kết luận giám định số 745/KL- KTHS ngày 06/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BG kết luận:

*** Trong 01 phong bì có ký hiệu “QT1” đã được niêm phong gửi giám định:**

Chất bột màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy, có khối lượng 0,625 gam, loại Ketamine.

*** Trong 01 phong bì có ký hiệu “QT2” đã được niêm phong gửi giám định:**

- Chất bột màu trắng bám dính trên bề mặt của 01 chiếc đĩa sứ hình tròn màu trắng là ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng.

- Chất bột màu trắng bám dính trên 01 thẻ ngân hàng Vietcombank mang tên “NGUYEN THI KIM CUC” là ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng.

- Chất bột màu trắng bám dính trên 02 đầu ống hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng là ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng.

*** Trong 01 phong bì có ký hiệu “QT3” đã được niêm phong gửi giám định:**

Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy, có khối lượng 2,523 gam, loại Ketamine.

*** Trong 01 phong bì có ký hiệu “QT4” đã được niêm phong gửi giám định:**

Chất bột màu xanh bám dính trong 02 vỏ túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh là ma túy, loại MDMA, không xác định được khối lượng.

*** Trong 01 phong bì ký hiệu “KX1” đã được niêm phong gửi giám định:**

Chất bột màu trắng bám dính trên bề mặt của 01 đĩa sứ hình bầu dục màu trắng là ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng.

Cơ quan điều tra kiểm tra điện thoại đã thu giữ, kết quả như sau:

- Kiểm tra điện thoại của Nguyễn Thị Thanh H tại mục ứng dụng ngân hàng có H cH1ên khoản 7 triệu đồng cho L.

- Kiểm tra điện thoại di động Nokia 1280 màu đỏ thu của Trần Quang H1 tại thư mục tin nhắn và mục cuộc gọi đi đến có liên lạc với số điện thoại 0968.299.997 và 0399.444.115.

- Kiểm tra điện thoại di động của La Thế Ch có nội dung H4 nhắn tin cho Ch số điện thoại 0968.299.997.

Tiến hành sao kê lịch sử giao dịch tài khoản các ngân hàng liên quan xác định: Ngày 30/4/2022, H cH1ên 7.000.000 đồng cho L; Ch cH1ên 2.970.000 đồng cho L và L cH1ên 12.500.000 đồng đến số tài khoản ngân hàng TMCP Quân Đội của H5.

Ngày 01/5/2022, Công an thành phố BG xét nghiệm chất ma túy đối với Nguyễn Thị Thanh H, La Thế Ch, Trần Quang H1, Lý Văn H4, Vũ Thị Ngọc V, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Kim C, Vi Thị L đều có kết quả dương tính với chất ma túy MDMA, MET, KET; Vũ Thị H3 dương tính với chất ma túy KET.

Cơ quan điều tra đã cho Nguyễn Thị Thanh H, Ch, H1, H4, V, Nguyễn Thị

H, C, L, H3 thực nghiệm điều tra về hành vi sử dụng chất ma túy tại hiện trường. Kết quả các đối tượng đã thực hiện thành Thc hành vi để sử dụng chất ma túy như đã khai.

Trong quá trình điều tra, các bị can La Thế Ch, Nguyễn Thị Thanh H, Trần Quang H1 khai nhận thành khẩn hành vi phạm tội như nêu trên.

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động nHa hiệu Iphone 11 Pro của Lý Văn H4; chiếc điện thoại di động nHa hiệu Iphone XS Max; 01 căn cước công dân và số tiền 6.400.000 đồng của Vi Thị L; chiếc điện thoại di động nHa hiệu Iphone XS Max và số tiền 4.000.000 đồng của Vũ Thị H3; chiếc điện thoại di động nHa hiệu Iphone XS của Nguyễn Thị H; chiếc điện thoại di động nHa hiệu Iphone 11 Pro Max của Vi Thị Ngọc V; chiếc điện thoại di động nHa hiệu Iphone 11 Pro và 01 căn cước công dân của Nguyễn Thị Kim C. Kết quả điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu. Số vật chứng còn lại được nhập kho vật chứng để xử lý theo pháp luật.

* Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

* Tại Bản cáo trạng số 71/CT-VKS ngày 07 tháng 04 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố BG, tỉnh BG đã truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Ch và bị cáo H thừa nhận diễn biến hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Bị cáo H1 trình bày không tham gia bàn bạc với Ch, H về việc cùng mua ma túy về để tổ chức sử dụng. Bị cáo thừa nhận là người liên hệ đặt mua ma túy, nhận ma túy và chia ma túy cho các đối tượng sử dụng.

* Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người tham gia tố tụng được triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Những người tham gia tố tụng tại phiên tòa nhất trí và không có ý kiến gì.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố BG sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo La Thế Ch từ 01 năm 01 tháng tù đến 01 năm 04 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, từ 07 năm 03 tháng tù đến 07 năm 07 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo La Thế Ch phải chấp hành chung cả hai tội là từ 08 năm 04 tháng tù đến 08 năm 11 tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày 01/5/2022. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh H từ 01 năm tù đến 01 năm 02 tháng tù về tội “Tàng trữ trái

phép chất ma túy”, từ 07 năm tù đến 07 năm 03 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Thị Thanh H phải chấp hành chung cả hai tội là từ 08 năm tù đến 08 năm 05 tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày 01/5/2022. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Quang H1 từ 01 năm tù đến 01 năm 02 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, từ 07 năm tù đến 07 năm 03 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Trần Quang H1 phải chấp hành chung cả hai tội là từ 08 năm tù đến 08 năm 05 tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày 01/5/2022. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nHa hiệu Iphone 13 Pro Max màu vàng, số IMEI 353324653333168; 01 điện thoại di động nHa hiệu Iphone XS Max màu trắng số IMEI 357263090518047; 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đỏ; 03 đèn CH5 Laser (gồm 01 đèn trắng, 01 đèn màu trắng bạc có nHa hiệu SF-8386, 01 đèn màu đen có nHa hiệu TX-888) và 01 chiếc loa màu đen nHa hiệu Harman/Kardon.

+ Trả lại bị cáo H số tiền 7.000.000 đồng; Trả lại bị cáo H1 01 điện thoại di động nHa hiệu Iphone XS Max màu vàng, số IMEI 357264095516127; Trả lại bị cáo Ch 01 CMND mang tên La Thế Ch nhưng cần tạm giữ số tiền 7.000.000 đồng của bị cáo H và 01 điện thoại di động nHa hiệu Iphone XS Max màu vàng, số IMEI 357264095516127 của bị cáo H1 để đảm bảo thi hành án.

+ Tịch thu tiêu hủy 05 phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định và 01 phong bì niêm phong ý hiệu “KX2”; Đối với tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng đựng trong phong bì QT2 cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Bị cáo H không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo Ch và bị cáo H1 không nhất trí về việc Viện kiểm sát truy tố hai bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” vì hai bị cáo chỉ mua ma túy để cùng tổ chức sử dụng, không nhằm mục đích tàng trữ.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố BG giữ nguyên quan điểm truy tố 3 bị cáo về hai tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” vì cả 3 bị cáo đều thừa nhận mục đích mua ma túy về để sử dụng. Khi Cơ quan công an khám xét bắt quả tang, có thu giữ được 3,148 gam ma

túy Ketamine (là số ma túy còn lại mà các bị cáo mua tối ngày 30/4/2022) tại nơi các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên hoàn toàn có đủ cơ sở để truy tố cả hai tội đối với 3 bị cáo.

* Các bị cáo giữ nguyên ý kiến trình bày, xin được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố BG, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố BG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc KH5 nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên trong hồ sơ đã có lời khai những người này nên căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H, bị cáo Ch khai rõ diễn biến hành vi phạm tội. Bị cáo H1 không thừa nhận cùng bàn bạc về việc mua ma túy về tổ chức sử dụng. Bị cáo Ch, bị cáo H1 không nhất trí Viện kiểm sát nhân dân thành phố BG truy tố hai bị cáo về hai tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tuy nhiên, lời khai của bị cáo Ch, bị cáo H tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với lời khai của 3 bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 30/4/2022 tại phòng trọ của La Thế Ch ở tổ dân phố Phú Mỹ 3, phường DK, thành phố BG; La Thế Ch, Nguyễn Thị Thanh H, Trần Quang H1 cùng nhau bàn bạc và thống nhất mua ma túy rồi đi đến căn hộ 1017, chung cư QM, phường Hoàng Văn Th, thành phố BG của H thuê để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy mừng sinh nhật của H1. Sau khi thỏa thuận, Ch góp 9.500.000 đồng, H góp 3.000.000 đồng nhưng sẽ thanh toán cho Ch sau. H1 đặt mua 05 viên ma túy MDMA và 01 gói ma túy Ketamine. Khoảng 21 giờ 40 phút cùng ngày, La Thế Ch, Nguyễn Thị Thanh H, Trần Quang H1 cùng nhau sử dụng ma túy và tổ chức cho 6 đối tượng gồm Vi Thị L, Nguyễn Thị Kim C, Vi Thị Ngọc V, Lý Văn H4, Nguyễn Thị H, Vũ Thị H3 sử dụng trái phép chất ma túy tại căn hộ của H đến 01 giờ 30 phút ngày 01/5/2022 thì bị Công an thành phố BG bắt quả tang. Thu giữ vật chứng gồm 3,148 gam ma túy, loại Ketamine và những công cụ để sử dụng trái phép ma túy. La Thế Ch, Nguyễn Thị Thanh H trực tiếp thỏa thuận và cùng góp tiền mua ma túy; Trần Quang H1 có hành vi đặt mua, nhận ma túy nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép đối với 3,148 gam ma

túy Ketamine đã thu giữ. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố BG truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và vai trò của từng bị cáo:

[4.1] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an xã hội. Ma túy là hiểm họa xã hội, làm sới mòn đạo đức và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Do vậy, cần xử nghiêm các bị cáo bằng pháp luật hình sự, áp dụng hình phạt tù giam có thời hạn để đảm bảo giáo dục các bị cáo thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

[4.2] Các bị cáo cùng thống nhất với nhau cùng mua ma túy về tổ chức cho các đối tượng khác cùng sử dụng tuy nhiên giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể nên đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn. Bị cáo Ch là người chủ động liên hệ để lấy số điện thoại hỏi mua ma túy, góp số tiền nhiều nhất (9.500.000 đồng) để mua ma túy nên có vai trò cao nhất trong vụ án. Bị cáo H là người chuẩn bị địa điểm để tổ chức sử dụng ma túy, đóng góp 3.000.000 đồng để mua ma túy, nên có vai trò thứ hai. Bị cáo H1 không góp tiền mua ma túy nhưng trực tiếp đặt mua, nhận ma túy, trực tiếp chuẩn bị (“xào” ma túy) và chia ma túy cho mọi người sử dụng nhưng H1 nên đóng vai trò thứ ba trong vụ án.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ch, bị cáo H có nhân thân tốt. Bị cáo H1 có nhân thân xấu, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây tH tích năm 2021. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi xem xét quyết định hình phạt cho các bị cáo.

[6] Bị cáo H có đóng góp 1/3 trong tổng số tiền mua ma túy về để sử dụng, bị cáo Ch không góp tiền mua ma túy nhưng bị cáo H có nhân thân tốt hơn bị cáo Ch, do vậy hai bị cáo sẽ chịu mức hình phạt tương đương nhau. Bị cáo Ch có vai trò cao nhất trong vụ án, đóng góp nhiều hơn gấp 3 lần so với bị cáo H trong tổng số tiền mua ma túy về để sử dụng nên sẽ phải chịu mức hình phạt cao hơn so với hai bị cáo còn lại.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nHa hiệu Iphone 13 Pro Max màu vàng, số IMEI 353324653333168; 01 điện thoại di động nHa hiệu Iphone XS Max màu trắng số IMEI 357263090518047; 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đỏ; 03 đèn cH5 Laser (gồm 01 đèn trắng, 01 đèn màu trắng bạc có nHa hiệu SF-8386, 01 đèn màu đen có nHa hiệu TX-888) và 01 chiếc loa màu đen nHa hiệu Harman/Kardon do liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

- Trả lại bị cáo H số tiền 7.000.000 đồng; Trả lại bị cáo H1 01 điện thoại di động nHa hiệu Iphone XS Max màu vàng, số IMEI 357264095516127; Trả lại bị cáo Ch 01 CMND mang tên La Thế Ch do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tạm giữ số tiền 7.000.000 đồng của bị cáo H và 01 điện thoại di động nHa hiệu Iphone XS Max màu vàng, số IMEI 357264095516127 của bị cáo H1 để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy 05 phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định và 01 phong bì niêm phong ý hiệu “KX2” do liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo; Đối với tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng đựng trong phong bì QT2 cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[9] Đối với Vi Thị L được La Thế Ch nhờ cH1ئن khoản 12.500.000 đồng đến tài khoản của Nguyễn Minh H5 nhưng Ch không nói cho L biết về lý do, mục đích cH1ئن tiền. Kết quả điều tra xác định L không biết mục đích Ch nhờ cH1ئن tiền để mua ma túy, không tham gia bàn bạc về tổ chức sử dụng ma túy nên không đồng phạm.

[10] Đối với Lý Văn H4 được La Thế Ch nhờ xin số điện thoại của Nguyễn Minh H5 nhưng Ch không nói cho H4 biết mục đích xin số điện thoại. Kết quả điều tra xác định H4 không biết mục đích Ch xin số điện thoại để mua ma túy, không tham gia bàn bạc về tổ chức sử dụng ma túy nên không đồng phạm.

[11] Đối với Nguyễn Thị Kim C được Nguyễn Thị Thanh H thuê phụ giúp bán quần áo và cho ở cùng. Vi Thị Ngọc V là bạn gái của H1 có tham dự ăn uống với mọi người tại nơi ở của Ch. Kết quả điều tra xác định C và V không tham gia bàn bạc về tổ chức sử dụng ma túy nên không đồng phạm.

[12] Đối với chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1984, trú tại số nhà 29 ngõ 100 đường Trần Nguyên Ha, phường Trần Nguyên Ha, thành phố BG cho Nguyễn Thị Thanh H thuê căn hộ 1017, chung cư QM nhưng không biết việc H sử dụng địa điểm này để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

[13] Đối với Nguyễn Minh H5: Trong quá trình điều tra, bị cáo H1 khai có liên lạc với H5 và cH1ئن khoản 12.500.000 đồng là để mua ma túy; H1 khai trước đó có nợ H5 khoảng gần 15 triệu đồng từ năm 2021 nhưng chưa trả. Tuy nhiên, H5 khai không bán ma túy cho H1; số tiền 12.500.000 đồng mà H5 nhận được là do H1 trả nợ. Cơ quan điều tra đã cho H5 và H1 đối chất nhưng các bên đều giữ

nguyên lời khai. Cơ quan điều tra đã khám xét nơi ở của H5 nhưng không phát hiện, thu giữ tài liệu, đồ vật gì liên quan ma túy nên không có căn cứ xử lý.

[14] Đối với người đàn ông dùng số điện thoại 0399.444.115 gọi điện thoại đem ma túy đến giao cho H1. Kết quả điều tra xác định số điện thoại này là của Nguyễn Văn Minh, sinh năm 1997 ở thôn Cốc 3, xã V Trung, Huyện VY, tỉnh BG. Do Minh không có mặt ở địa pH nên Cơ quan điều tra chưa lấy được lời khai. Căn cứ kết quả điều tra, Cơ quan điều tra kết luận ngoài lời khai của Trần Quang H1 thì không có chứng cứ khác; mặt khác hiện nay chưa lấy được lời khai Nguyễn Văn Minh nên chưa đủ căn cứ chứng minh Nguyễn Minh H5, Nguyễn Văn Minh bán ma túy. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã quyết định tách hành vi của H5 và Minh để tiếp tục xác minh điều tra làm rõ là phù hợp.

[15] Đối với Vi Thị L, Nguyễn Thị Kim C, Vi Thị Ngọc V, Lý Văn H4, Nguyễn Thị H, Vũ Thị H3 sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an thành phố BG ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đảm bảo quy định.

[16] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[17] Hội đồng xét xử tiếp tục tạm giam các bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án theo quy định tại khoản 1 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo La Thế Ch 07 năm 03 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo La Thế Ch 01 năm 02 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo La Thế Ch phải chấp hành chung cả hai tội là 08 năm 05 tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày 01/5/2022. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh H 07 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh H 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Thị Thanh H phải chấp hành chung cả hai tội là 08 năm tù. Thời gian tù tính từ ngày 01/5/2022. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Quang H1 07 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Quang H1 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Trần Quang H1 phải chấp hành chung cả hai tội là 08 năm tù. Thời gian tù tính từ ngày 01/5/2022. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nHa hiệu Iphone 13 Pro Max màu vàng, số IMEI 353324653333168; 01 điện thoại di động nHa hiệu Iphone XS Max màu trắng số IMEI 357263090518047; 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đỏ; 03 đèn CH5 Laser (gồm 01 đèn trắng, 01 đèn màu trắng bạc có nHa hiệu SF-8386, 01 đèn màu đen có nHa hiệu TX-888) và 01 chiếc loa màu đen nHa hiệu Harman/Kardon.

- Trả lại bị cáo H số tiền 7.000.000 đồng; Trả lại bị cáo H1 01 điện thoại di động nHa hiệu Iphone XS Max màu vàng, số IMEI 357264095516127; Trả lại bị cáo Ch 01 CMND mang tên La Thế Ch nhưng cần tạm giữ số tiền 7.000.000 đồng của bị cáo H và 01 điện thoại di động nHa hiệu Iphone XS Max màu vàng, số IMEI 357264095516127 của bị cáo H1 để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy 05 phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định và 01 phong bì niêm phong ý hiệu “KX2”; Đối với tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng đựng trong phong bì QT2 cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

5. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BG
- VKSND thành phố BG;
- CQCSĐT-CA TP BG;
- TAND tỉnh BG;
- Chi cục THADS TP BG;
- Sở tư pháp;
- Các bị cáo;
- UBND x.K, h.LN, BG;
- UBND TT.C, h.LN, BG;
- UBND TT N, h.VY, BG;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn PH Thảo